

Tuỳ bút  
Chủ đề: cung đàn xuân  
Tác giả: LBP

## NGHE ĐÀN HUẾ

**Lời Tác giả:** Cuối cùng thì “Bà–Già” cũng “đi”! “Đi”, một cách rất bình thản, nhẹ nhàng. Một “lên đường” mà, tôi nghĩ, tất cả chúng ta đều mong muốn được như thế. 2h khuya (27/1) khi con gái vào phòng thăm, bà vẫn còn tỉnh táo nhưng đến 9h khi cô vào thăm thì bà đã “đi”. “Đi”, trong giấc ngủ, trong căn phòng ảm cúng. “Đi” ngay ở nhà mình. “Đi” theo cái quy luật của tạo hóa: “sinh lão bệnh tử”!

Và người “thọ” nhất (?) trong giới Y Khoa Việt Nam (corps médical) không còn là bà Henriette Bùi quang Chiêu (8/9/1906–29/4/2012), vị nữ Bác sĩ Việt đầu tiên (Paris 1934). Mà là “Bà–Già”, “cô đỡ” (sage femme) Nguyễn Thị C.: trên 106 tuổi (31/7/1919–27/1/2026).

Xin gởi lại bài tôi viết năm 2016. Để bạn cùng tôi hướng lòng về “Bà–Già”.

Con cầu nguyện hương linh Bà–Già sớm về cõi Phật!

BP  
02/02/2026



Thích hay không thích, vui hay buồn, chắc bạn cũng đồng ý với tôi, rằng đêm 31/12/1999 là một trong những đêm giao thừa “đặc biệt” của chúng ta? Bởi vì không phải ai cũng được là nhân chứng cho cái giây phút bàn giao giữa hai thế kỷ! Thế kỷ 20 và 21.

“Đất nước chúng ta có 4000 năm văn hiến”. Không biết ai là người đã viết ra câu đó, nói ra câu đó, trong thế kỷ 20 (cụ Trần trọng Kim chăng?). Nhưng văn hiến không phải là văn hóa.

Dựa theo định nghĩa của học giả Đỗ Trọng Huề “Văn hiến là trình độ văn hóa của một dân tộc đã thoát khỏi bóng tối của thời tiền sử để bước vào ánh sáng thời kỳ lịch sử”, ký giả Mặc Giao (nguyên dân biểu VNCH), cho rằng văn hiến Việt Nam, mà chứng tích là

một bài từ của thiền sư Khuông Việt, bắt đầu, trễ nhất, là năm 986. Có nghĩa là chỉ “mới” 1030 năm (986–2016). Chính văn hóa (culture) mới được 4000 (5000?) năm.

Tuy có một nội lực thượng thừa là 4000 năm nhưng câu văn ta đọc hôm nay, khúc ca ta hát hôm nay, bức tranh trong phòng khách, câu thơ mới vừa ngâm, vãn vãn. Nhất nhất những cái “văn hóa” đó, chỉ đều được khai sinh trong thế kỷ vừa qua. Cái thế kỷ mà Vũ Hoàng Chương (sinh 1916) đã than thở “đầu thai làm”, mà Nguyên Sa (sinh 1932) đã chua chát “dăm bảy nụ cười không xóa hết ưu tư”! Tôi muốn nói đến câu văn Đông Dương, Nam Phong của cụ Vĩnh, cụ Quỳnh, đến nốt nhạc “Con thuyền không bến” của cụ Đặng, đến vãn điệu “Tình Già” của cụ Phan, đến những nét họa của cụ Vân, cụ Trí, v.v. Những “khai sinh” đó, trừ tờ Đông Dương (ra đời 1913), đến nay, vẫn chưa được trăm tuổi! Nên thế kỷ 20, với tôi, là thế kỷ đánh dấu sự hội nhập của văn chương, nghệ thuật Việt nam vào văn chương, nghệ thuật quốc tế. Chưa nói đến thế kỷ 20 là thế kỷ duy nhất trong lịch sử (tôi hy vọng vậy) mà mấy triệu người Việt đã liêu chết, bỏ nước ra đi tìm Tự Do. Nên, chào thế kỷ 21, có lẽ không một người Việt nào, nhất là những người tị nạn CS, mà không lẽ mẽ mang hy vọng chất đầy “trước thềm năm mới” với mong ước ngày “hẹn một ngày về” (Lê Hữu Mục) sẽ không còn xa lắm.

Bằng những rộn ràng đó, mong mỏi đó, chúng tôi đã tổ chức đêm “Chào đón năm mới. Mừng thế kỷ mới”, vừa ăn Tết (tây) vừa ăn “tân gia” (sau hơn một năm lao động phò người!).

Vui tết thì phải vui với bạn, mới vui! Trong 40 “quan khách” thân tình, có một vị đặc biệt. Đặc biệt là vì dù không được thiệp mời, vẫn khăng khăng đòi tới. Đó là một nữ lưu... 81 tuổi (sinh 1918), thân mẫu của Nguyễn, ông bạn thân nhất của tôi ngày đó. Theo Nguyễn, tôi gọi bà cụ là “Bà-Già”.

Ông già, Bà-Già là người Huế. Ông Cụ có “cabinet” ở Đà Lạt. Sang Pháp định cư sau tết Mậu Thân. Thân với Nguyễn, tôi được cả gia đình bạn ta xem như “con cháu trong nhà”. Nhất là “Bà-Già”. Nhờ Nguyễn, thỉnh thoảng chúng tôi “trúng số”, được bà làm các món Huế, gởi cho Nguyễn đãi chúng tôi. Bà vui tánh và rất mê văn nghệ. Lần đầu tôi đệm cho bà “Đoàn Chuẩn Từ Linh”, vừa đệm vừa nhắc tuồng, nhờ thế mà được lọt vào mắt xanh bà Cụ. Mỗi lần gặp, bà đều giơ hai tay ôm mặt tôi nựng “Hôm rày mi đi đâu mà Bà-Già không gặp?”.

Năm 1999, hay tin chúng tôi tổ chức “réveillon” với chương trình “50 năm âm nhạc VN”, bà đòi tới tham gia. Sau cùng, bị mấy đứa con “bắt” phải ở nhà ăn Tết với “ông già”, nên bà so dây, nắn phím cây đàn tranh (từ lâu không đụng tới) dạo vài khúc “tử”, thu băng, gởi chúng tôi. Xem như một đóng góp vào chương trình đêm không ngủ với đám “trẻ”. Nhận được băng nhạc sau tết, khi Nguyễn thực hiện cuốn băng kỷ niệm, tôi nhờ anh lấy đó làm nhạc đệm cho bài thơ tôi viết tặng “Bà-Già”!

Cuốn băng vẫn nằm trong thư viện nhà tôi. Thú thật là tôi không còn nhớ cái (đàn) tranh–khúc nhưng cái cảm giác khi một mình ngồi trong phòng khách đầy bóng tối, nghe réo rất tiếng đàn, thì vẫn nhớ như in. Đó là cái cảm giác của một người đi xa, 20 năm chưa quay về cố lý, chợt một hôm tình cờ nghe lại tiếng róc rách, nhỏ đều, tiếng ào ào, tuôn chảy. Như suối của Đà Lạt. Như mưa ở Huế. Như đêm bão rừng lộng gió năm xưa. Lòng ly hương muốn tru dài những tiếng hú sói hoang.

Bây giờ, tôi vẫn gặp “Bà–Già”, trong những đêm đón giao thừa ở Phật Đường (mà bà và các con đã đóng góp rất nhiều trong việc thành lập chùa) thành phố tôi ở. Mới hôm tết rồi, ở tuổi 98 mà trông bà vẫn tráng kiện, mạnh khỏe, trí nhớ vẫn tốt, da mặt vẫn mịn màng. Gặp mẹ nhưng không gặp con: Nguyễn, đứa con trai út của bà, người bạn thân của tôi. Giản dị là Nguyễn đã đi xa, đi thật xa, trong một ngày hè năm 2008!

Tôi ghi lại bài thơ dưới đây như một tưởng niệm. Về người bạn Huế hiền lành, dễ mến của tôi.

Như một lời cảm ơn gửi đến “Bà–Già” của chúng tôi, lần nữa.

BP



## Nghe “Đàn Huế”

*Kính gửi “Bà–Già”  
“Đàn buồn, đàn lặng, ôi, đàn chậm  
Mỗi giọt rơi, tàn như lệ ngân.” –Xuân Diệu*

*Này là tiếng đàn  
Khởi đi từ Huế mưa giăng  
Bay lên mù sương Đà Lạt  
Tiếng đàn không tiếng hát  
Nghe như suối nhỏ trên ngàn!*

*Đàn của cung tần kêu Chúa Thượng  
Loan phòng: gói lạnh ùa chấn!  
Đàn của đêm nào say ngất ngưỡng*

Trầm mình, Lý Bạch ôm trăng  
Đàn của thiếu thời cơn gió cuốn  
Mộng tàn theo ánh sao băng!

Này, từng nhịp rời  
Ngâm ngùi, xa vắng, chơi vơi  
Nhớ đêm mới sóng thuyền xa bãi  
Đã thấy thiên thu một góc trời!

Thì thôi, một đời cô độc  
(Đã dành mây trắng lang thang...)  
Thì thôi, bắt đầu mái tóc  
Sợi dài bạc gốc cừu mang  
Đàn khua tận cùng đáy cốc  
Những hình bóng cũ trôi ngang  
Người đi dưới trời sao mọc  
Ngập hồn cả một Việt Nam!  
Chân run, cuối cùng con dốc  
Đứng im, nước mắt hai hàng!

Này là cung Thương  
Này là cung Oán  
Này là con thuyền neo trên bến vắng  
Sóng vỗ về, mê mỗi kiếp ly hương

Thấy rồi, đôi tay ngón nhỏ!  
Khoan thai nhân phím tơ chùng  
Đà Lạt, đêm nào bỏ ngõ  
Mắt người, đắm một màu trăng

Những cảnh thông và những đôi thông  
Những cơn đau còn đó chập chùng  
Căn nhà cũ gói lòng thiếu phụ  
Nhạc sầu khơi động cả không trung!

Đàn ơi, Hương Giang ơi!  
Đàn ơi, Cam Ly ơi!  
Quê nhà, mây trắng bay không tới  
Kỷ niệm đùn lên một góc đời

Đàn kéo buồn len theo hóp rượu  
Vỡ lòng như sỏi hú đồng hoang!

10/03/2000  
**BP**



---

*Nguồn: Internet eMail by **bp** chuyển*

*Đăng ngày thứ Hai, February 2, 2026  
tkd, Khoá 10A-72/SQTB/DD, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*